

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 03 /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 16 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua điều chỉnh chủ trương đầu tư
các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 15 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 09/BC-HĐND-KTNS ngày 06 tháng 4 năm 2021, Báo cáo thẩm tra bổ sung số 13/BC-HĐND-KTNS ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư 10 dự án với tổng mức đầu tư là 2.073 tỷ 500 triệu đồng, trong đó 5 dự án nhóm B với tổng mức đầu tư 1.933 tỷ 500 triệu đồng và 5 dự án nhóm C với tổng mức đầu tư 140 tỷ đồng. Việc điều chỉnh đầu tư không làm tăng tổng mức đầu tư của dự án.

(Có danh mục và hồ sơ dự án kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ 15 (chuyên đề) thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ KH và ĐT;
- TTTU, TTHĐND, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH *Phan*



Huỳnh Thị Hằng



**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
CÁC DỰ ÁN NHÓM B, NHÓM C GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Đơn vị tính: Triệu đồng.

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư			Chủ đầu tư	Ghi chú
		Tổng cộng	Trong đó:			
			NSTW	NS tỉnh		
	Tổng cộng	2.073.500	1.450.000	623.500		
I	Dự án nhóm B	1.933.500	1.450.000	483.500		
1	Xây dựng đường nối đường vòng quanh hồ Phước Hòa với KCN Đồng Xoài I	120.000		120.000	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
2	Xây dựng đường giao thông phía Tây QL13 kết nối Chơn Thành - Hoa Lư	1.450.000	1.450.000	-	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Điều chỉnh giảm vốn NS tỉnh 250 tỷ đồng và tăng vốn NSTW từ 1.200 tỷ đồng lên 1.450 tỷ đồng theo chỉ tiêu trung ương giao
3	Đường Tà Thiết - Hoa Lư kết nối đường phía Tây QL13	100.000		100.000	UBND huyện Lộc Ninh	
4	Cải tạo suối chống hạn (đoạn từ chân đập nước Lộc Tấn đến cầu Lâm Trường)	100.000		100.000	UBND huyện Lộc Ninh	
5	Hạ tầng khu tái định cư Lâm viên và khu dân cư Phú Thịnh giai đoạn 2, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài	163.500		163.500	Sở Xây dựng được ủy quyền ký kết hợp đồng dự án	Trước đây thanh toán bằng quỹ đất công, nay điều chỉnh thanh toán bằng tiền từ đầu giá QSDĐ theo khoản 2, Điều 91 Nghị định số 35/2021/NĐ-CP
II	Dự án nhóm C	140.000	-	140.000		



STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư		Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Tổng cộng	Trong đó:			
			NSTW			NS tỉnh
1	Xây dựng đường liên xã Lộc Thái - Lộc Khánh kết nối QL13	30.000		30.000	UBND huyện Lộc Ninh	
2	Xây dựng đường liên xã Lộc Điền - Lộc Khánh kết nối QL13	30.000		30.000	UBND huyện Lộc Ninh	
3	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phát triển lâm nghiệp bền vững	20.000		20.000	Chi cục Kiểm lâm	
4	Xây dựng Hồ chứa nước Bình Hà 2	40.000		40.000	UBND huyện Bù Gia Mập	
5	Trường mẫu giáo Hoa Lan, xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng	20.000		20.000	UBND huyện Bù Đăng	

HỒ SƠ
ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
CÁC DỰ ÁN NHÓM B, NHÓM C
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)*





NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án Xây dựng đường nối đường vòng quanh hồ Phước Hòa
với KCN Đồng Xoài I

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư

Thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	Điều chỉnh
<ul style="list-style-type: none">- Hướng tuyến:+ Điểm đầu: Giao với đường tránh QL14 đoạn qua TP. Đồng Xoài;+ Điểm cuối: Giao với đường N1 thuộc dự án đường vòng quanh hồ thủy lợi Phước Hòa.- Tổng chiều dài tuyến: Khoảng 9km.	<ul style="list-style-type: none">- Hướng tuyến:+ Điểm đầu: Nối vào tuyến tránh số 43;+ Điểm cuối: Kết nối với QL14 (thông qua mở rộng tuyến đường hiện hữu vào khu công nghệ cao theo thiết kế toàn tuyến mới).- Tổng chiều dài tuyến: Khoảng 6km.

2. Các nội dung không điều chỉnh: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.



NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Xây dựng đường giao thông phía Tây QL13

kết nối Chơn Thành - Hoa Lư

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư

- Bổ sung thêm tuyến từ 13B đến khu vực X16 với chiều dài 6.066m, chiều rộng mặt đường 12m, chiều rộng lề đường 10m x 2 bên, mặt đường cấp cao A1.

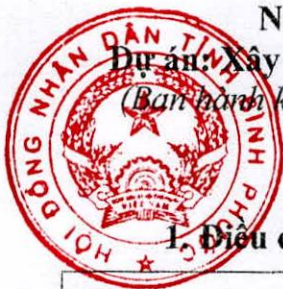
- Nguồn vốn thực hiện: Sử dụng từ nguồn dự phòng và tiết kiệm trong đấu thầu của dự án.

2. Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư

Đơn vị tính: Tỷ đồng.

Thông qua tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2020			Điều chỉnh		
Tổng mức đầu tư			Tổng mức đầu tư		
Tổng số tất cả nguồn vốn	Trong đó:		Tổng số tất cả nguồn vốn	Trong đó:	
	NSTW	NSDP		NSTW	NSDP
1.450	1.200	250	1.450	1.450	

3. Các nội dung không điều chỉnh: Thực hiện theo Công văn số 210/HĐND-KT ngày 22/10/2019 và Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.



NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án Xây dựng đường Tà Thiết - Hoa Lư kết nối đường phía Tây QL13

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư

Thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	Điều chỉnh
<ul style="list-style-type: none">- Chiều dài tuyến khoảng: 10 km.- Chiều rộng mặt đường: 7,5m.- Chiều rộng lề đường: 2 x 1,5m.- Chiều rộng tối thiểu của nền đường: 9,5m.- Kết cấu mặt đường: Cấp cao A1.- Hệ thống thoát nước gồm hệ thống thoát nước ngang và hệ thống thoát nước dọc.- Cọc tiêu, biển báo, sơn phân làn được bố trí theo đúng Điều lệ báo hiệu đường QCVN 41-2016.	<ul style="list-style-type: none">- Hướng tuyến:<ul style="list-style-type: none">+ Điểm đầu: Đầu nối vào điểm cuối của dự án Xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành - Hoa Lư.+ Điểm cuối: Giao với tuyến đường QL13 - Mũi Chiu Riu theo quy hoạch.- Chiều dài tuyến khoảng: 7 km.- Chiều rộng GPMB tối thiểu của mặt cắt ngang: 65m (bao gồm mặt đường 2 bên 2x11m, lề đường 2x2x0,5m, phần đất trống ở giữa 37,25m và hệ thống mương dọc hai bên tuyến).- Kết cấu mặt đường: Mặt đường sỏi đỏ.

2. Các nội dung không điều chỉnh: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.



NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Cải tạo suối chống hạn

(đoạn từ chân đập nước Lộc Tấn đến cầu Lâm Trường)

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

1. Điều chỉnh tên dự án

Thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	Điều chỉnh
Cải tạo suối chống hạn (đoạn từ chân đập nước Lộc Tấn đến cầu Lâm Trường)	Cải tạo suối chống hạn (đoạn từ chân đập nước Lộc Tấn đến cầu Chế Biên)

2. Điều chỉnh quy mô đầu tư:

Thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	Điều chỉnh
<ul style="list-style-type: none">- Chiều dài suối khoảng: 2 km;- Chiều rộng suối khoảng: 7,0m;- Xây kè hai bên suối, làm đường hai bên suối rộng 6m.	<p>Đầu tuyến: Đập nước hồ Rừng Cắm, xã Lộc Tấn.</p> <p>Cuối tuyến: Cầu Chế Biên, thị trấn Lộc Ninh.</p> <ul style="list-style-type: none">- Chiều dài suối khoảng: 2,6 km.- Chiều rộng suối khoảng: 7,0m.- Nạo vét dòng suối.- Xây kè, làm đường hai bên suối rộng khoảng 5mx2 bên, vỉa hè 3mx2 bên, từ đập nước hồ Rừng Cắm đến cầu Lâm Trường.- Cải tạo kè hai bên suối đoạn từ cầu Lâm Trường đến cầu Chợ.- Xây kè từ cầu Chợ đến cầu Chế Biên.- Làm mới hệ thống điện chiếu sáng hai bên suối.- Làm đường vượt nổi vào sân vận động huyện.- Làm mới các đoạn mương vượt nổi.

3. Các nội dung không điều chỉnh: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.



NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

**Dự án: Hạ tầng khu tái định cư Lâm viên và Khu dân cư Phú Thịnh
giai đoạn 2, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)*

1. Điều chỉnh hình thức thanh toán: Bằng quỹ đất công sang thanh toán bằng tiền từ đầu giá quyền sử dụng đất theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 11554/BTC-QLCS ngày 22/09/2020 và chấp thuận của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo kết luận số 04-TB/TU ngày 19 tháng 10 năm 2020.

2. Điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư

Nội dung điều chỉnh	Tại Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh	Điều chỉnh	Tăng (+) giảm (-)
Tổng mức đầu tư (làm tròn số)	163.499.578.000	163.499.578.000	0
Chi phí xây dựng, thiết bị	126.368.382.735	125.621.071.538	(-) 747.311.197
Chi phí quản lý dự án	2.435.668.404	1.731.326.541	(-) 704.341.863
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	7.948.174.279	7.407.034.287	(-) 541.139.992
Chi phí khác	7.455.272.563	7.825.242.669	(+) 369.970.106
Chi phí lãi vay	4.919.024.119	5.085.355.124	(+) 166.331.005
Chi phí dự phòng	14.373.056.576	15.829.548.518	(+) 1.456.491.942

3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2017-2020 thành năm 2017-2021

4. Bổ sung hạng mục hệ thống thoát nước thải vào dự án.

5. Các nội dung không điều chỉnh: Thực hiện theo Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 06/9/2017, Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 và Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.



NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Xây dựng đường liên xã Lộc Thái - Lộc Khánh kết nối QL13
(Bản hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư

Thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	Điều chỉnh
<ul style="list-style-type: none">- Chiều dài tuyến khoảng: 5 Km.- Chiều rộng mặt đường: 7,5 m.- Chiều rộng lề đường: 2 x 1,5 m.- Chiều rộng tối thiểu của nền đường: 9,5 m.- Kết cấu mặt đường: Cấp cao A1.- Hệ thống thoát nước: gồm hệ thống thoát nước ngang và hệ thống thoát nước dọc.- Cọc tiêu, biển báo, sơn phân làn được bố trí theo đúng Điều lệ báo hiệu đường QCVN 41-2016.	<ul style="list-style-type: none">- Chiều dài tuyến khoảng: 4.044 m.- Kết cấu mặt đường: Cấp cao A1.- Hệ thống thoát nước.- Cọc tiêu, biển báo, sơn phân làn được bố trí theo đúng Điều lệ báo hiệu đường QCVN 41-2019.

2. Các nội dung không điều chỉnh: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.



NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Xây dựng đường đường liên xã Lộc Điền - Lộc Khánh kết nối QL13
Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

4. Điều chỉnh quy mô đầu tư

Thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	Điều chỉnh
<ul style="list-style-type: none">- Chiều dài tuyến khoảng: 7 Km.- Chiều rộng mặt đường: 7,5 m.- Chiều rộng lề đường: 2 bên x 1,5 m.- Chiều rộng tối thiểu của nền đường: 9,5 m.- Kết cấu mặt đường: Cấp cao A1.- Xây dựng mới 3 cầu- Hệ thống thoát nước gồm hệ thống thoát nước ngang và hệ thống thoát nước dọc.- Cọc tiêu, biển báo, sơn phân làn được bố trí theo đúng Điều lệ báo hiệu đường QCVN 41-2016.	<ul style="list-style-type: none">- Chiều dài tuyến khoảng: 1.900 m.- Xây dựng mới 1 cầu.- Kết cấu mặt đường: Cấp cao A1.- Hệ thống thoát nước.- Cọc tiêu, biển báo, sơn phân làn được bố trí theo đúng Điều lệ báo hiệu đường QCVN 41-2019.

2. Các nội dung không điều chỉnh: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.



NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển lâm nghiệp bền vững

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư

Thông qua tại Nghị Quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	Điều chỉnh
Xây dựng 07 nhà chốt là nơi ở, nơi làm việc, đồng thời là nhà kho để các trang thiết bị, dụng cụ bảo vệ rừng - PCCCR.	Xây dựng 7 nhà chốt và các hạng mục phụ trợ khác. Cụ thể: Nhà làm việc, công - hàng rào, nhà xe, sân đường nội bộ, hệ thống cấp điện, cấp thoát nước tổng thể, san lấp mặt bằng...

2. Các nội dung không điều chỉnh: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.



NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Xây dựng hồ chứa nước Bình Hà 2

Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 03 /NQ-HĐND ngày 16/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

1. Điều chỉnh mục tiêu đầu tư

Phê duyệt tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	Điều chỉnh
Dự trữ nước mùa mưa, cung cấp nước sinh hoạt cho khoảng 300 hộ dân trong khu vực và phục vụ tưới cho khoảng 170 ha đất trồng cây công nghiệp vào mùa khô, 127 ha lúa nước. Tạo cảnh quan môi trường cho toàn vùng.	Tạo nguồn cung cấp nước tưới cho 150 ha, trong đó có 60 ha lúa, 30,5 ha cà phê, 30 ha tiêu và 29,5 ha điều. Nâng cao mực nước ngầm, giảm lũ cho hạ lưu, tạo cảnh quan môi trường kết hợp giao thông nông thôn.

2. Điều chỉnh quy mô đầu tư

Phê duyệt tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	Điều chỉnh
<p>1. Phần đường: Cấp công trình cấp III. Vận tốc thiết kế 40 Km/h. Tổng chiều dài tuyến khoảng 1.100m. Tải trọng trục tính toán trục xe 12T. Độ dốc ngang nền, mặt đường 3,00 %. Độ dốc ngang lề đường 4,00 %. Láng nhựa mặt đường 2 lớp, dày 2,5cm, lượng nhựa tiêu chuẩn 3,5Kg/m² và Hệ thống thoát nước, công trình phụ trợ khác.</p> <p>2. Phần cầu; tràn xả lũ: Thiết kế cầu công trình Cấp IV. Chiều dài cầu 6m. Bề rộng mặt cầu 3m. Kết cấu móng dạng tường chắn bằng BTCT đổ tại chỗ. Dưới đáy cầu thiết kế tràn với cao độ tràn thấp hơn đáy dầm 2,5m. Tràn xả lũ kết cấu tràn bằng BTCT M200.</p> <p>3. Phần hồ chứa nước: Diện tích sử dụng đất hồ đập khoảng 30ha. Bờ đập là tuyến đường đi qua có chiều rộng mặt đường 6m, chiều rộng lề 2x2,5m. Mái đập thượng lưu bằng hình thức đổ bê tông tại chỗ. Phần tiếp giáp với chân đập thượng lưu cắm chân khay bằng BT M200. Mái đập hạ lưu bằng hình thức trồng cỏ, xây rãnh thoát nước.</p>	<p>1. Phần đường: Cấp công trình cấp IV. Vận tốc thiết kế 40Km/h. Mặt đường láng nhựa. Hệ thống thoát nước và hạng mục phụ trợ.</p> <p>2. Phần cầu; tràn xả lũ: Cấp công trình cấp IV. Tràn xả lũ hình thức tràn tự do kết cấu bằng BTCT. Cầu qua tràn đảm bảo tiêu chuẩn đường giao thông cấp IV. Cống lấy nước là cống thép bọc bê tông cốt thép, điều tiết bằng cửa van hạ lưu.</p> <p>3. Phần hồ chứa nước: Hình thức đập đất đồng chất. Đỉnh đập kết hợp đường giao thông. Mái đập thượng lưu gia cố bê tông đổ tại chỗ, hạ lưu trồng cỏ.</p>

3. Các nội dung không điều chỉnh: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.



NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Xây dựng Trường Mẫu giáo Hoa Lan

Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

1. Điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án

Thông qua tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020	Điều chỉnh
Xã Thống Nhất, huyện Bù Đăng	Xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng

2. Các nội dung không điều chỉnh: Thực hiện theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước.